**TUẦN 1 KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**CHỦ ĐỀ 1: CÔNG NGHỆ VÀ ĐỜI SỐNG**

**BÀI 1: LỢI ÍCH CỦA HOA VÀ CÂY CẢNH(T1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

Bài học này nhằm hình thành và phát triển ở HS năng lực và phẩm chất với những biểu hiện:

1. Năng lực

a. Năng lực công nghệ

Năng lực nhận thức công nghệ: Nêu được lợi ích của hoa và cây cảnh đối với đời sống

b. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Có thói quen tìm hiểu lợi ích của hoa, cây cảnh ở gia đình, trường học, địa phương đối với đời sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng nhau hoàn thiện nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của GV.

2. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Có hứng thú với việc trồng, chăm sóc và bảo vệ hoa, cây cảnh

- Trách nhiệm: Yêu thích hoa, cây cảnh.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Một số hình ảnh trong bài 1 SGK

- Chuẩn bị thêm hình ảnh, video giới thiệu lợi ích của hoa, cây cảnh trong đời sống để tổ chức cho HS quan sát

- Máy tính, máy chiếu

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động khởi động:**a. Mục tiêu: Tạo hứng thú và nhu cầu tìm hiểu về lợi ích của hoa, cây cảnh trong đời sốngb. Tổ chức thực hiện: |
| - GV tổ chức để HS quan sát hình ảnh trang 5 SGK và trả lời câu hỏi trong hoạt động khởi động- Nêu câu hỏi: Em được bố mẹ cho đi chợ hoa ngày Tết. Em thích loại hoa, cây cảnh nào? Vì sao?- Nhận xét câu trả lời của HS, dẫn dắt cùng tìm hiểu về lợi ích của hoa, cây cảnh đối với đời sống. | - Quan sát hình ảnh- Nhắc lại câu hỏi và trả lời |
| **\* Lợi ích của hoa, cây cảnh đối với đời sống****2. Hoạt động khám phá: Nhận biết lợi ích của hoa, cây cảnh**a. Mục tiêu: Nhận biết được lợi ích của hoa, cây cảnh đối với đời sốngb. Tổ chức thực hiện: |
| - Tổ chức cho HS quan sát 6 hình trong SGK trang 5, 6 được đánh dấu theo thứ tự 1,2,3,4,5,6. Yêu cầu nhóm thảo luận câu hỏi khám phá trang 5 SGK: Em hãy quan sát hình dưới đây và nêu lợi ích của hoa, cây cảnh | - Quan sát hình ảnh trong trang 5, 6- Thảo luận nhóm để đưa ra câu tra lời |
| Gợi ý nội dung các hình được minh họa+ Hình 1: Hình ảnh các em HS tặng hoa chúc mừng cô giáo( trong các dịp kỉ niệm như 20/10, 20/11…)+ Hình 2: Hình ảnh cây xanh trồng xung quanh ngôi nhà để thanh lọc không khí(hấp thụ các khí độc hại)+Hình 3:Tinh dầu hoa hồng thể hiện tác dụng làm hương liệu của hoa: hoa hồng không chỉ được dùng để trang trí, thể hiện tình cảm mà còn được sử dụng để chiết xuất tinh dầu, sử dụng trong ngành công nghiệp nước hoa+ Hình 4: Trà hoa cúc thể hiện tác dụng làm thực phẩm của hoa, hoa cúc được sử dụng làm trà+ Hình 5 : thể hiện lợi ích trang trí cảnh quan nơi công cộng , công sở của hoa, cây cảnh+ Hình 6 : thể hiện lợi ích trang trí hoa, cây cảnh làm đẹp nhà ở.- GV nhận xét và bổ sung- Đặt câu hỏi : Vào các ngày lễ, tết, hoa và cây cảnh thường được dùng để làm gì ?- Yêu cầu HS nhắc lại các lợi ích của hoa, cây cảnh đối với đời sống. | - Đại diện nhóm HS lên bảng chỉ và nói tên những lợi ích của hoa, cây cảnh thể hiện trong các hình- Lắng nghe nhận xét- HS trả lời - Nhắc lại  |
| **3. Hoạt động luyện tập**a. Mục tiêu: Củng cố kiến thức về lợi ích của hoa, cây cảnh đối với đời sốngb. Tổ chức thực hiện : Tổ chức trò chơi : Ai tìm đúng ?- GV tổ chức cho các nhóm thảo luận và thống nhất luật chơi. Tổ chức chơi theo nhóm trước, cả lớp sau+ Vòng 1 : Làm việc theo nhóm. Tổ chức theo nhóm đôi, 2 HS cùng bàn xác định lợi ích của hoa, cây cảnh dựa vào các thông tin đã cho trước trong SGK(GV có thể dùng thẻ tên phát cho các nhóm, nhóm nào tìm đúng là nhóm chiến thắng)+ Vòng 2 : Làm việc cả lớp. GV chuẩn bị các ảnh thẻ thể hiện lợi ích của hoa, cây cảnh (khác các ảnh trong sách giáo khoa) sau đó chiếu lên màn hình máy chiếu hoặc dán lên bảng các ảnh thể hiện lợi ích của hoa, cây cảnh đối với đời sống con người. Tổ chức cho HS quan sát và nêu lợi ích của hoa, cây cảnh thể hiện các ảnh đó. Ai ghép đúng và nhanh nhấ là người chiến thắng.- Kết thúc hoạt động này, GV cùng HS chốt kiến thức về lợi ích của hoa, cây cảnh)CÓ thể chiếu video để HS mở rộng thêm) |

**IV. Điếu chỉnh sau bài dạy:**…………………………………………………………..............

……………………………………………………………………………………………….…

………………………………………………………………………………………………….